|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** | | | | | |
| Môn học/hoạt động giáo dục: | | **TIẾNG VIỆT** | Lớp 3Đ | | |
| Tên bài dạy: | **BÀI VIẾT 4: CHÍNH TẢ (NGHE - VIẾT):**  **HẠT MƯA.** | | | Tiết: | 231 | |
| Thời gian thực hiện: ngày 26 tháng 04 năm 2025 | | | | | |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nghe – viết đúng chính tả bài thơ Hạt mưa. Trình bày đúng bài thơ 5 chữ.

- Làm đúng BT điền các chữ 1/ n hoặc v / d.

- Phát triển năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các bài tập chính tả.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: nhớ – viết, chọn bài tập phù hợp với yêu cầu khắc phục lỗi của bản thân, biết sửa lỗi chính tả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách viết chính tả của bạn.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

GV: - Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

HS: SGK, VBT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động khởi động:** | |
|  | - GV tổ chức nghe hát: *Chữ đẹp mà nết càng ngoan* để khởi động bài học.  - GV cùng trao đổi về nội dung bài hát  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh minh hoạ, dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe bài hát.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe |
| **10’** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới***.* | |
|  | **Hoạt động 1: Chuẩn bị viết bài.**  ***1. Nghe – viết: Hạt mưa.***  - GV mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV GV mời 1 HS đọc bài thơ.  - GV đọc cho HS viết đúng một số từ ngữ dễ viết nhầm: sông hồ, mỡ màu, trăng soi.  - GV hướng dẫn cách trình bày  **Hoạt động 2: Viết bài.**  - GV đọc cho HS viết bài vào vở ô li.  - GV đọc cho HS tự sửa lỗi bài chính tả  - GV thu bài, nhận xét 1 số bài của HS.  - GV nhận xét chung, tuyên dương HS. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - 1 HS đọc bài thơ.  - HS viết bảng con từ khó.  - HS lắng nghe.  - HS viết bài.  - HS đổi chéo vở để soát bài.  - HS nộp vở để GV nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **15’** | **3. HĐ Luyện tập, thực hành***.* | |
|  | **Bài 2. Chọn chữ phù hợp vào ô trống (Làm việc cá nhân)**  ***a. Chữ l hay n:***  - Gv gọi 1 HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết.  - GV mời một số HS đọc kết quả bài làm của mình trước lớp.  - GV mời HS nhận xét  - Gọi 1 HS đọc bài thơ đã hoàn thiện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  ***b.******Chữ v hay d.***  Cá gì ...ốn rất hiền lành  Xưa được chị Tấm ...ỗ ...ành nuôi cơm.  - Gv gọi 1 HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết.  - GV mời một số HS đọc kết quả bài làm của mình trước lớp.  - GV mời HS nhận xét.  - Gọi 1 HS đọc bài thơ đã hoàn thiện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Em chọn chữ nào cho phù hợp với ô trống?**  - Gv gọi 1 HS đọc yêu cầu bài.  a. ***Chữ l hay n:***  Mặt trời toả ...ắng sáng ...ấp ...ánh trên những tàu ...á còn ướt đẫm sương đêm.  b. ***Chữ v hay d.***  Chúng tôi ...ạo chơi một ...òng khắp công viên rồi ...ui ...ẻ ra ...ề.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết, 2 HS làm bảng nhóm.  - GV mời HS nhận xét bài.  - GV mời HS đọc lại 2 câu văn.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm bài cá nhân  - 1-3 HS đọc bài của mình trước lớp:  Mưa **n**ắng bắc cầu vồng  Ai đi đâu, về đâu?  Không thấy sóng dưới cầu  Chỉ mênh mông đồng **l**úa  Cầu vồng như dải **l**ụa  Rực rỡ bảy sắc màu  Cầu chờ mãi hồi **l**âu  Không ai qua, biến mất...  - Các HS khác nhận xét  - 1 HS đọc bài.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm bài cá nhân  - 1-3 HS đọc bài của mình trước lớp:  Cá gì **v**ốn rất hiền lành  Xưa được chị Tấm **d**ỗ **d**ành nuôi cơm.  - Các HS khác nhận xét  - 1 HS đọc bài.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm bài theo yêu cầu.  - Kết quả bài làm:  a. ***Chữ l hay n:***  Mặt trời toả **n**ắng sáng **l**ấp **l**ánh trên những tàu **l**á còn ướt đẫm sương đêm.  b. ***Chữ v hay d.***  - Chúng tôi **d**ạo chơi một **v**òng khắp công viên rồi **v**ui **v**ẻ ra **v**ề.  - Các HS khác nhận xét  - 2 HS đọc bài. |
| **4’** | **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm.** | |
| 1’ | - GV chia lớp thành các nhóm 4.  **-** GV tổ chức cho HS thi nhau tìm và viết từ có chứa chữ **l** và **n** vào bảng nhóm. Trong thời gian 2 phút, nhóm nào tìm được nhiều từ nhất là nhóm thắng cuộc.  - GV cho HS trưng bày sản phẩm và đọc các từ vừa tìm được.  + GV mời HS nhận xét.  **5. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS chia thành các nhóm theo yêu cầu.  - HS các nhóm thực hiện yêu cầu.  - Đại diện các nhóm lên đọc từ của nhóm mình. Gợi ý: sông núi, lấp lánh, nắng, ...  - HS nhận xét nhóm bạn. |
|  |  | |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................